

Số: 2532 /QĐ-TTKN

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v cấp Giấy chứng nhận sản phẩm sản xuất trong nước
phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN**

Căn cứ Quyết định số 1109/QĐ-TS-VP ngày 25/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản;

Căn cứ văn bản số 1078/TĐC-HCHQ ngày 29/3/2024 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và văn bản số 356/GCN-BKHCHN ngày 06/9/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ về chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản;

Xét báo cáo đánh giá 24/8/2025 của Đoàn đánh giá và kết quả thẩm xét hồ sơ chứng nhận;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chứng nhận và Kiểm nghiệm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02-32-1:2019/BNNPTNT cho 09 sản phẩm với số HQ.05.0.23.03006 của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Vôi Hà Nam, địa chỉ: Quốc lộ 1A, xã Thanh Liêm, tỉnh Ninh Bình, Việt Nam. Giấy chứng nhận và kết quả thử nghiệm của sản phẩm ban hành kèm theo tại Quyết định này.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực 2 năm từ ngày ký. Trong thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận, Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Vôi Hà Nam được phép sử dụng Giấy chứng nhận, dấu hợp quy (CR) theo hướng dẫn tại Website của Trung tâm.

Điều 3. Trưởng phòng Chứng nhận và Kiểm nghiệm; Trưởng phòng Quản lý dịch vụ và Khách hàng, Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Vôi Hà Nam, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở NN&MT tỉnh Ninh Bình;
- Giám đốc Trung tâm (b/c);
- Văn phòng TT (BBT Website);
- Lưu: VT, CNKN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đã Thanh Tùng



Phụ lục 1

DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY

(Kèm theo Chứng nhận số HQ.05.0.23.03006 tại Quyết định số:2532 /QĐ-TTKN ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản)

STT	Tên sản phẩm	Địa điểm sản xuất	Mã số hợp quy	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phù hợp
1	SUPER CANXIMAX	Thôn Bút Sơn, phường Lý Thường Kiệt, tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	HQ.05.0.23.03006-1	QCVN 02-32-1:2019/ BNNPTNT
2	NEW HOT – TA		HQ.05.0.23.03006-2	
3	NEW HI – POWER		HQ.05.0.23.03006-3	
4	VÔI TINH CaO 100		HQ.05.0.23.03006-4	
5	VÔI XAY NÓNG (Vôi Thủy Sản)		HQ.05.0.23.03006-5	
6	VÔI ĐÁ XAY NÓNG CaO		HQ.05.0.23.03006-6	
7	VÔI XAY NÓNG Nguyên Chất		HQ.05.0.23.03006-7	
8	VÔI THỦY SẢN CAO CẤP 100%		HQ.05.0.23.03006-8	
9	DOLOMITE		HQ.05.0.23.03006-9	